

Số: 12/2020/QĐST-HNGĐ

Thị xã Phú Thọ, ngày 25 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 168/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Chu Quang T** - sinh năm 1991

Bị đơn: Chị **Lê Thị Như Q** - sinh năm 1991

Đều có địa chỉ: Khu 1, phường T, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Chu Quang T và chị Lê Thị Như Q

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Chu Quang T và chị Lê Thị Như Q đều thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Anh Chu Quang T và chị Lê Thị Như Q đều xác nhận vợ chồng có 03 con chung là cháu Chu B B, sinh ngày 29/8/2013, cháu Chu Khánh L, sinh ngày 29/12/2015 và cháu Chu Khánh N, sinh ngày 29/12/2015.

Khi ly hôn hai bên tự nguyện thỏa thuận anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Chu B B và chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Chu Khánh L và cháu

Chu Khánh N kể từ tháng 02/2020 cho đến khi các cháu thành niên. Hai bên tự thỏa thuận cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng nhau, không đề nghị nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

Anh T và chị Q đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung:**Anh Chu Quang T và chị Lê Thị Như Q xác định không có không đề nghị nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

*** Về án phí ly hôn sơ thẩm:**Anh Chu Quang T tự nguyện xin chịu toàn bộ án phí 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002355 ngày 12/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Anh T được hoàn trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSNDTP TX.Phú Thọ;
- UBND p.T, TX.Phú Thọ,
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hưng Thủy